

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2018/HS-ST
Ngày 24 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cầm Văn Tổ

Ông Phùng Quốc Quân

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2018/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Từ Thị Thanh M. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 04 tháng 05 năm 1971, tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông Từ M1 và bà Vũ Thị M2 Bị cáo có chồng: Lê Trọng M3, sinh năm 1968, nghề nghiệp: Lao động tự do, hiện đang cư trú tại bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Bị can có 02 con sinh năm 1994 và sinh năm 1997. Tiền án: không. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2018, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Văn N. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 13 tháng 9 năm 1984, tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản C, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con bà Hồ Thị N1 (không xác định được bố đẻ của bị cáo). Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: không. Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2018, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- **Lê Trọng M3.** Sinh năm: 1968. Trú tại: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

- **Hồ Thị N1.** Sinh năm: 1960 Trú tại: Bản C, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ quen biết với gia đình Từ Thị Thanh M nên Hồ Văn N thường xuyên đến nhà M giúp việc bán hàng tạp hóa. Đầu năm 2018 M biết N là người nghiện ma túy. Đến khoảng đầu tháng 5.2018, M có ý định hỏi mua ma túy của D (là người theo N kể với M là có ma túy bán) về bán kiếm lời. Ngày 09.5.2018, D đến quán của M mua hàng, M hỏi mua 40 viên hồng phiến với giá là 60.000VNĐ một viên và 600.000VNĐ Heroine.

Khoảng 10 giờ ngày 10.5.2018, D đến gặp M, D đưa cho M 01 gói ma túy được quấn ngoài bằng băng dính màu đen, M cầm gói ma túy cất giấu vào trong bao gạo trong quán rồi lấy số tiền 3.000.000VNĐ trả cho D. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, M lấy gói ma túy cất giấu bên trong bao gạo đem vào khu vực bếp của gia đình rồi gọi N vào nhờ N chia số ma túy vừa mua được. M lấy các mảnh nilon màu xanh, trắng, hồng rồi M mở gói ma túy ra thấy bên trong có 02 gói nilon màu xanh trong đó 01 gói chứa Heroine, gói còn lại chứa 40 viên Hồng phiến, M và N dùng các mảnh nilon màu trắng, xanh, hồng gói 40 viên Hồng phiến lại thành 40 gói, còn số Heroine N chia ra thành 05 phần rồi lấy các mảnh giấy trắng có dòng kẻ, in chữ mực đen gói lại được 04 gói, phần Heroine còn lại Mai gói trong mảnh nilon xanh ban đầu rồi dùng dây nhựa màu vàng quấn bên ngoài. Sau khi chia và gói ma túy xong M cho 35 gói hồng phiến cùng 05 gói Heroine vào trong một lọ nhựa có nhãn màu xanh ghi chữ “LiShou”, 05 gói Hồng phiến còn lại M cho N để sử dụng và nói nếu có ai hỏi mua ma túy thì giới thiệu cho M bán, N cầm 05 gói ma túy đi về nhà tại bản C, xã B, sau đó đã sử dụng hết, còn M lấy 02 gói giấy chứa Heroine trong lọ nhựa ra cất giấu 01 gói vào trong túi áo khoác màu đen và 01 gói để trên cánh cửa nhôm trong buồng ngủ mục đích để có người hỏi mua thì bán, số ma túy trong lọ nhựa M cất giấu vào trong bao tải chứa lõi ngô để trên bề nước trong khu vực bếp của gia đình.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 23.5.2018 khi N đang có mặt tại nhà M thì M nhận được điện thoại gọi đến di động của M, người gọi đến là nam giới, tự giới thiệu tên là Huy, nói với M là bạn của N rồi đặt vấn đề mua 02 gói Heroine và 02 viên Hồng phiến, Mai nói giá bán 02 gói Heroine và 02 viên hồng phiến là 360.000VNĐ, người đó hẹn M giao ma túy tại khu vực dốc “Móc trai” thuộc bản Cao Sơn, xã B, huyện Mai Sơn. Sau đó M xuống bếp lấy trong lọ nhựa chứa ma túy ra 03 gói Hồng phiến và 02 gói giấy chứa Heroine rồi quay lên phòng khách đưa cho N 02 gói Heroine và 02 gói Hồng phiến và bảo N ra dốc “Móc trai” để giao cho người mua ma túy và nhận 360.000VNĐ, M hứa sau khi bán được ma

túy sẽ cho N ma túy để sử dụng, 01 gói Hồng phiến còn lại M cất giấu tại bàn để tivi phòng khách mục đích sẽ cho N sau khi bán được ma túy. N cầm 04 gói ma túy rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda mang biển kiểm soát: 26K6-8346 đi về hướng bản Cao Sơn, xã B để giao ma túy. Khi đi đến khu vực thuộc bản A, xã B thì bị tổ công tác Công an xã B kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng của Hồ Văn N gồm: 04 gói trong đó có 02 gói chứa hê rô in và 02 gói chứa 02 viên hồng phiến; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát: 26K6-8346; 01 điện thoại Iphone vỏ màu trắng, kèm theo 01 sim; số tiền 700.000VNĐ.

Cùng ngày 23.5.2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật của Từ Thị Thanh M. Kết quả khám xét phát hiện thu giữ: 01 lọ nhựa bên trong chứa 32 gói nilon gồm 10 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng và 22 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa 01 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên có ký hiệu “WY” nghi là ma túy tổng hợp (hồng phiến); 01 gói được gói bằng mảnh giấy trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine trong túi áo khoác màu đen treo trong phòng ngủ; 01 gói được gói bằng mảnh giấy có in chữ mực màu đen để trên cánh cửa nhôm trong buồng ngủ; 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng trên bề mặt có ký hiệu “WY” nghi là ma túy tổng hợp tại bàn để tivi trong phòng khách; số tiền 16.500.000VNĐ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS vỏ màu đen kèm theo 01 sim, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng kèm theo 01 sim.

Ngày 23.5.2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đã phối hợp với phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La cân tịnh xác định trọng lượng số ma túy khi bắt quả tang Hồ Văn N và số ma túy thu giữ khi khám xét nhà Từ Thị Thanh M. Kết quả:

- Thu khi bắt quả tang Hồ Văn N: 0,027 gam chất bột nén màu trắng nghi hêrôin, trích rút toàn bộ ký hiệu M1 để làm mẫu giám định, 02 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,174 gam nghi là ma túy tổng hợp, trích rút toàn bộ ký hiệu M2 để làm mẫu giám định.

- Thu khi khám xét nhà Từ Thị Thanh M: 0,894 gam chất bột nén màu trắng nghi hêrôin trích rút 0,135 gam ký hiệu M3 để làm mẫu giám định, vật chứng còn lại T1 = 0,759 gam ; 3,098 gam viên nén nghi ma túy tổng hợp, trích rút 0,465 gam ký hiệu M4 làm mẫu giám định, vật chứng còn lại T2 = 2,633 gam; 0,8gam chất bột màu nâu, trích rút toàn bộ ký hiệu M5 để làm mẫu giám định.

Ngày 29.5.2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 647/KLMT, kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu M2, M4 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định M2 = 0,174 gam, M4 = 0,465 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M3 là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định M1 = 0,027 gam, M3 = 0,135 gam.

Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu gửi giám định M5 ; Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,8 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,921 gam loại heroine và 3,272 gam loại Methamphetamine.

Tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Bản cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 07.9.2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố các bị cáo Từ Thị Thanh M và Hồ Văn N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với các bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Từ Thị Thanh M và Hồ Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Từ Thị Thanh M từ 05 năm đến 06 năm tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo M.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hồ Văn N từ 04 năm đến 05 năm tù giam.

Phạt bổ sung bị cáo Hồ Văn N từ 2 đến 3 triệu đồng.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì của Công an huyện Mai Sơn phát hành, bên trong chứa vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, 01 lọ nhựa, các mảnh giấy, nilon, vỏ thuốc, dây nhựa gói ban đầu và tang vật còn lại gồm 0,759gam Heroine, 2,633 gam Methamphetamine.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của Từ Thị Thanh M và Hồ Văn N.

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 điện thoại hiệu philips vỏ màu đen thu giữ của Từ Thị Thanh M, 01 xe máy hiệu Honda – Wave vỏ màu đỏ - bạc – đen mang biển kiểm soát: 26K6-8346 đã qua sử dụng cũ, 700.000VNĐ thu giữ của Hồ Văn N.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trao trả lại cho ông Lê Trọng M3 số tiền 16.500.000VNĐ.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000VNĐ.

Các bị cáo tự bào chữa: đều nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vì tư lợi cá nhân, ngày 10.5.2018 Từ Thị Thanh M đã mua trái phép 3.000.000VNĐ Heroine và Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Ngày 23.5.2018 Từ Thị Thanh M đã đưa 0,027 gam Heroine và 0,174 gam Methamphetamine cho Hồ Văn N mang đi bán thì bị Tổ công tác Công an xã B bắt quả tang. Kiểm tra, khám xét nhà Từ Thị Thanh M cơ quan điều tra thu giữ 0,894gam Heroine và 3,098gam Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 23.5.2018, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với các bị cáo... và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Từ Thị Thanh M và Hồ Văn N đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử các bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo. Điều luật quy định:

Điều 251 BLHS năm 2015 quy định: Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[3] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy rằng: Các bị cáo nhất thời cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, và cùng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số 0,921 gam hêrôin và 3,227 gam methamphetamine mà các bị cáo

đã mua bán. Trong đó : Từ Thị Thanh M là người trực tiếp mua số ma túy trên, sau đó cùng Hồ Văn N chia số ma túy và trực tiếp cất giấu số ma túy, là người trực tiếp trao đổi để bán ma túy, giữ vai trò chính trong vụ án. Hồ Văn N với mục đích để được Từ Thị Thanh M cho ma túy sử dụng, Hồ Văn N đã cùng Từ Thị Thanh M chia toàn bộ số ma túy thành các gói nhỏ, là người trực tiếp mang ma túy đi bán, giữ vai trò là người giúp sức tích cực trong vụ án.

[4] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, với lỗi cố ý. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Hồ Văn N khi bị bắt quả tang đã tích cực khai báo, hợp tác giúp cơ quan điều tra phát hiện hành vi phạm tội của Từ Thị Thanh M. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với từng bị cáo khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, vai trò của từng bị cáo trong vụ án mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều phạm tội vì tư lợi cá nhân. Bị cáo M không có tài sản riêng. Tài sản hiện đang còn tạm giữ trong vụ án không có gì có giá trị lớn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo M. Đối với bị cáo N, quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo một số tài sản có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo mức phạt là 2.000.000VNĐ để sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy còn lại sau khi trừ trích rút giám định là chất độc được cấm lưu hành và các lọ nhựa, mảnh giấy, nilon, vỏ thuốc, dây nhựa gói ban đầu không còn giá trị sử dụng sẽ được tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng (kèm 01 sim) thu giữ của Hồ Văn N, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng (kèm 01 sim) thu giữ của Từ Thị Thanh M đều là các công cụ, phương tiện các bị cáo liên lạc để thực hiện tội phạm. Do vậy, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda – Wave biển kiểm soát 26K6-8346 là chiếc xe bị cáo sử dụng để mang ma túy đi bán. Qua thẩm tra tại phiên tòa và

chứng cứ do cơ quan điều tra xác định: Đây là tài sản chung của bị cáo Hồ Văn N và mẹ đẻ của bị cáo là bà Hồ Thị N1. Vì bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, thu nhập không cao nên nguồn tiền để mua chiếc xe máy trên là của mẹ bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ không tịch thu mà trả lại cho gia đình bị cáo, nhưng sẽ được tạm giữ để bảo đảm thi hành khoản tiền phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Văn N.

Đối với 700.000VNĐ thu giữ của Hồ Văn N, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips vỏ màu đen (kèm 01 sim) của Từ Thị Thanh M không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên được trả lại cho các bị cáo nhưng sẽ tạm giữ để bảo đảm thi hành khoản án phí và tiền phạt bổ sung.

Đối với số tiền 16.500.000VNĐ thu giữ của Từ Thị Thanh M, qua điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Cơ quan điều tra đã trao trả lại số tiền trên cho ông Lê Trọng M3 là chồng của bị cáo Từ Thị Thanh M. Cần chấp nhận.

Về nguồn gốc chất ma túy Từ Thị Thanh M khai mua của người đàn ông tên D (không biết địa chỉ cụ thể), việc trao đổi mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến do đó cơ quan điều tra không có cơ sở để tiếp tục điều tra mở rộng vụ án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Từ Thị Thanh M và Hồ Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Từ Thị Thanh M 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 23/5/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Từ Thị Thanh M.

2. Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251, điểm s,t khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hồ Văn N 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 23/5/2018).

Phạt bổ sung bị cáo Hồ Văn N 2.000.000VNĐ (hai triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì của Công an huyện Mai Sơn phát hành, bên trong chứa vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, 01 lọ nhựa, các mảnh giấy, nilon, vỏ thuốc, dây nhựa gói ban đầu và tang vật còn lại gồm 0,759gam Heroine, 2,633 gam Methamphetamine.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu trắng (kèm 01 sim) thu giữ của Hồ Văn N; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu vàng (kèm 01 sim) thu giữ của Từ Thị Thanh M.

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 xe máy hiệu Honda – Wave vỏ màu đỏ - bạc – đen mang biển kiểm soát: 26K6-8346 đã qua sử dụng cũ, 700.000VNĐ thu giữ của Hồ Văn N; 01 điện thoại di động hiệu Philips vỏ màu đen (kèm 01 sim) thu giữ của Từ Thị Thanh M.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trao trả lại cho ông Lê Trọng M3 số tiền 16.500.000VNĐ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000VNĐ.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Nga